TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41 /2021/HSST
Ngày: 30/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lương Thị Cúc
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Đỗ Xuân Ngọc
2. Bà: Lê Thị Lâm

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Cao Cường – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/HSST ngày 26/02/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXX- ST, ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo NGUYỄN BÁ P – Sinh năm 1991; Nơi sinh và Nơi ở hiện nay: TDP Xuân H, phường Hải H, TX. Nghi S, tỉnh Thanh H; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Bá H – Sinh năm 1967 và con bà Phạm Thị H – Sinh năm 1969; Tiền án: Ngày 21/6/2019, bị TAND huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 13/12/2017 bị TAND huyện Tĩnh Gia nay là TAND thị xã Nghi Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/3/2014 bị TAND huyện Tĩnh Gia nay là TAND thị xã Nghi Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội "Cưỡng ddaotj tài sản"; Ngày 10/4/2017 bị Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo LÊ VĂN Q – Sinh năm 1993; Nơi sinh và Nơi ở hiện nay: TDP 1, phường Hải An, TX. Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Minh Gi và con bà Nguyễn Thị N đều đã chết; Tiền án: Ngày 07/02/2018, bị TAND huyện Tĩnh Gia xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" Bị cáo bị tạm giữ , tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Ngô Đức Đ – Sinh năm 1984

Địa chỉ: TDP Hữu Lộc, phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

+ anh Vũ Trọng L – Sinh năm 1974

Địa chỉ: TDP Vạn Thắng 1, phường Nguyên Bình, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa

+ anh Hồ Văn Tr – Sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn Ninh Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa

+ Chị Lê Thị Á – Sinh năm 1984

Địa chỉ: TDP Nam Châu, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ anh Mai Văn T – SN 1992

Địa chỉ: TDP Xuân Hòa, phường Hải Hòa, TX Nghi Sơn, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá P và Lê Văn Q là hai đối tượng không nghề nghiệp ổn định đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản như sau;

Vụ thứ: nhất: Khoảng 09h ngày 09/12/2020, Nguyễn Bá P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đỏ đen BKS 36N4 – 6808 của mẹ P là bà Phạm Thị Hương đi từ nhà đến khu vực phía Nam tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực hồ hút cát thuộc thôn Sơn Trà, phường Trúc Lâm nhìn thấy trên mặt boong tàu hút cát do anh Ngô Đức Đồng làm chủ có một bình ắc quy màu xanh trắng, nhãn hiệu Đồng Nai 150AP. P dựng xe máy, trèo lên lấy bình ắc quy để để lên phía trước xe máy và nhành chóng rời khơi hiện trường. P đem bình ắc quy đến quán thu mua sắt vụn bán cho chị Nguyễn Thị H với giá 320.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 13/12/2020 Nguyễn Bá P điều khiển xe mô tô, BKS: 36N4 – 6808 đến khu vực Cầu Hổ, thuộc phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn thì gặp Lê Văn Q. Do Q và P quen biết nhau từ trước nên P chở về khu vực phường Hải An. Khi đi đến khu vực thôn Quang Trung (*Nay là tổ dân phố Quang Trung*), phường Ninh Hải, thị xã Nghi Sơn thì thấy 01 chiếc mô tơ 1 pha 3HP, tốc độ xoay 1.400 vòng/phút, màu xám đang để bên trong kho Container đang để đồ thi công của anh Vũ Trọng L, P dừng xe, còn Q đi lại khu vực kho lấy chiếc mô tơ đem lại chỗ P để ở giữa P và Q rồi cả hai lên xe đi về phía phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn, bán cho anh Mai văn T, sinh năm 1992, ở thôn Xuân Hoà (*Nay là tổ dân phố Xuân Hoà*), phường Hải Hoà, với giá 330.000đ (*Ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền trên P và Q cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Trưa ngày 13/12/2020, sau khi bán tài sản trộm cắp cho anh Mai văn T, Nguyễn Bá P điều khiển xe mô tô BKS: 36N4 – 6808 chở Lê Văn Q đi vào khu

vực xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến khu vực núi Gáo, thuộc thôn Trường Sơn, xã Trường Lâm, thấy lán thuộc mỏ sản xuất đá của anh Hồ Văn Triều, không có ai trông coi, trước thềm ngoài hè có một bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai 150AP màu trắng. P dừng xe, Q đi bộ đến khu vực để ắc quy lấy và mang đặt trước xe của P, sau đó cả hai đem đến bán cho chị Nguyễn Thị H, với giá 420.000đ (*Bốn trăm hai mười nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền trên P và Q cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

V ụ thứ tư: Sáng ngày 21/12/2020, Nguyễn Bá P điều khiển xe mô tô BKS: 36N4 – 6808 chở Lê Văn Q đến khu vực phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn tìm kiếm sơ hở của nhà dân để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Lê Thị A, thấy không có ai trông coi, cửa kéo ngoài đang mở, bên trong sân có 01 bình ác quy, nhãn hiệu GS, màu trắng xanh loại N100 12V 100Ah. P dừng xe, Q đi vào bên trong lấy bình ác quy đem lại đặt lên trước xe, sau đó cả hai đang đi tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lược Công an phát hiện triệu tập lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Bá P và Lê Văn Q xin đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Nghi Sơn, kết luận:

- 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng nai 150AP, mua mới tháng 11/2020 vẫn hoạt động bình thường, có giá trị 2.000.000đ.

- 01 chiếc mô tơ 1 pha 3HP, tốc độ xoay 1.400 vòng/phút, màu xám, mua mới tháng 9/2019 vẫn hoạt động bình thường, có giá trị 600.000đ

- 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai 150AP màu trắng, mua mới tháng 01/2020, vẫn hoạt động bình thường, có giá trị 1.000.000đ

- 01 bình ác quy, nhãn hiệu GS, màu trắng xanh, loại N100 12V 100Ah, mua mới tháng 01/2020, vẫn hoạt động bình thường, có giá trị 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 26/02/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Bá P về tội "Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 và Lê Văn Q" về tội: "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P từ 36 đến 42 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/12/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Lê Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/12/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Bá P bồi thường cho anh Ngô Đức Đồng số tiền 2.000.000đ.

- Truy thu từ Nguyễn Bá P và Lê Văn Q mỗi một bị cáo là 375.000đ để xung công.

- Án phí : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST. Nguyễn Bá P phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự có giá ngạch.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Sáng ngày 21/12/2020, Nguyễn Bá P và Lê Văn Q đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Lê Thị A một bình ắc quy, nhãn hiệu GS, màu trắng xanh loại 12V 100Ah, trị giá 500.000đ thì bị phát hiện và triệu tập tới Cơ quan điều tra làm việc. Tại Cơ quan điều tra P và Q đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Ngoài lần phạm tội trên Nguyễn Bá P và Lê Văn Q còn khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản vào các lần như sau;

- Khoảng 09h ngày 09/12/2020, Nguyễn Bá P đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Ngô Đức Đồng 01 bình ắc quy trị giá 02 triệu đồng.

- Khoảng 08h30’ Nguyễn Bá P và Lê Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc mô tơ 1 pha 3HP, tốc độ xoay 1400 vòng/ phút trị giá 600.000đ của anh Vũ Trọng L.

- Trưa ngày 13/12/2020 Nguyễn Bá P và Lê Văn Q có hành vi trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Đồng Nai 150AP trị giá 01 triệu đồng của anh Hồ Văn Triều.

Nguyễn Bá P phạm tội trong trường hợp tA phạm nguy hiểm nên là tình tiết định khung theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; Đối với các lần phạm tội của Q tuy tài sản trộm cắp dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ các dấu hiệu phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác vì vậy cần phải đưa các bị cáo ra xét xử và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương ứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, khoản 2 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật.

Các Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và tài sản hợp pháp của con người đều được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện bản chất lười lao động, lợi dụng sơ hở của người bị hại đê trộm cắp tài sản, muốn có tiền tiêu xài bằng sức lao động của người khác, không chịu rèn L bản thân mà thích ăn chơi đua đòi, coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự an ninh nông thôn, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân vì vậy cần phải lên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Các Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nên khi lượng hình cần áp dụng các Điều 17 BLHS, Do hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất khác nhau, Nguyễn Bá P phạm tội thuộc trường hợp tA phạm nguy hiểm nên phải chịu mức hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS vì vậy không áp dụng Điều 58 BLHS để phân hóa vai trò và mức hình phạt của các bị cáo. Các bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét về nhân thân của các bị cáo ta thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản, chứng tỏ các bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, cả hai bị cáo mới chấp hành xong hình phạt của bản án trước lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tiếp nên nghĩ cần phải lên cho các bị cáo mức án thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung và cần cách ly cả hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo quy định tại Điều 38 BLHS.

[5]. Xét về phần Bồi thường dân sự: bình ắc quy màu xanh trắng, nhãn hiệu Đồng Nai 150AP không thu giữ được, anh Ngô Đức Đồng là chủ sở hữu yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị là 02 triệu đồng. Xét đây là yêu cầu chính đáng nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh Đồng, cần buộc bị cáo Nguyễn Bá P phải bồi thường cho anh Đồng số tiền 02 triệu đồng. Trong trường hợp bị cáo chưa bồi thường thì phải chịu lãi xuất theo quy định tại Điều 468 BLDS.

Đối với các tài sản của anh Vũ Trọng L và chị Lê Thị A, cơ quan điều tra đã trả lại, anh L và chị A không có yêu cầu gì nên HĐXX không xét. Đới với tài sản của anh Hồ Văn Triều không thu giữ để trả lại được, anh Triều không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Đối với anh Mai văn T khi mua không biết đây là tài sản trộm cắp nên không cấu thành hành vi phạm tội. Bản thân anh cũng không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 33.000đ cho anh nên HĐXX không xem xét nhưng số tiền 330.000đ là tiền các bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên cần truy thu từ hai bị cáo để xung công. Đối với hành vi mua bán của chị Nguyễn Thị H, cơ quan điều tra không chứng minh được chị Huệ mua số tài sản mà P và Q trộm cắp được hơn nữa khi các bị cáo bán cũng không nói đây là tài sản trộm cắp mà có nên không đủ yếu tố cấu thành hành vi phạm tội. Đối với số tiền 420.000đ là tiền các bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên cần truy thu để xung công.

[6]. Xét về phần vật chứng: Xe mô tô BKS 36N4 – 6808 các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội thuộc quyền sở hữu của bà Phạm Thị Hương, bà Hương không biết các bị cáo dùng vào việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh quyền là đúng theo quy định pháp luật nên HĐXX không xét.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST. Nguyễn Bá P phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Nguyễn Bá P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P 42 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/12/2020.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Lê Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Xử phạt: Lê Văn Q 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/12/2020.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc Nguyễn Bá P bồi thường cho anh Ngô Đức Đồng số tiền 2.000.000đ.

- Truy thu từ Nguyễn Bá P và Lê Văn Q mỗi một bị cáo là 375.000đ để xung công.

- Án phí : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST. Nguyễn Bá P phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự có giá ngạch.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Những người có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TX. Nghi Sơn;
- Công an TX. Nghi Sơn;
- THADS TX. Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Thị Cúc